

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ**

Số: /NQ-HĐND

DỰ THẢO

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đồng Phú, ngày tháng năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
Căn cứ Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /7/2024 của HĐND tỉnh về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2025;
Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 16/12/2021; Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/12/2022; Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 của HĐND huyện Đồng Phú về việc điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025;
Căn cứ Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /7/2024 của HĐND huyện Đồng Phú về việc điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư công 6 tháng cuối năm 2024;
Theo đề nghị của UBND huyện tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày /7/2024, báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025, nội dung cụ thể như sau:

1. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 dự kiến: 150,460 tỷ đồng, trong đó:

- Nguồn tỉnh phân cấp theo định mức: 31,460 tỷ đồng.
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 100 tỷ đồng.
- Nguồn tỉnh hỗ trợ NTM nâng cao: 9,0 tỷ đồng.
- Nguồn CT MTQG phát triển KT-XH vùng DTTS: 10 tỷ đồng.

2. Dự kiến bố trí kế hoạch vốn năm 2025:

Tổng kế hoạch vốn dự kiến bố trí: **150,460** tỷ đồng, trong đó:

2.1. Bố trí vốn cho các công trình năm 2024 còn thiếu vốn (12 dự án): **105,459** tỷ đồng.

2.2. Bố trí vốn cơ cấu (*vốn chuẩn bị đầu tư và tất toán các công trình đã quyết toán*): **1,5** tỷ đồng.

2.3. Bố trí danh mục đầu tư mới (08 dự án): 43,501 tỷ đồng, trong đó:

- Lĩnh vực giao thông (01 dự án): 9,0 tỷ đồng.
- Lĩnh vực xây dựng dân dụng (02 dự án): 6,0 tỷ đồng.
- Đầu tư trường học đạt chuẩn quốc gia (02 dự án): 5,501 tỷ đồng.
- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 13,0 tỷ đồng (*Trong đó: Vốn tính hỗ trợ NTM nâng cao xã Tân Lợi: 9,0 tỷ; vốn đầu tư đường BTXM: 4,0 tỷ đồng*).
- Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS: 10,0 tỷ đồng.

(Kèm theo Biểu 01,02 và phụ lục chi tiết)

Điều 2. Giao Ủy Ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện và giao chi tiết kế hoạch vốn cho các dự án khi đảm bảo thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các vị Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng Nhân dân huyện Đồng Phú khoá XII, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Tổ trưởng Tổ Đại biểu HĐND tỉnh phụ trách huyện Đồng Phú;
- Sở Tư pháp, Công báo tỉnh;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- Ba Ban HĐND huyện;
- UBND huyện, UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành đoàn thể huyện;
- Đảng ủy, TT.HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CV các khối;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /7/2024 của HĐND huyện Đồng Phú)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch vốn năm 2024	Thực hiện giải ngân 5 tháng đầu năm 2024		Ước hực hiện giải ngân 6 tháng đầu năm 2024		Ước hực hiện cả năm 2024		Dự kiến kế hoạch vốn năm 2025	Chênh lệch	Ghi chú
			Số giải ngân	Tỷ lệ %	Số giải ngân	Tỷ lệ %	Số giải ngân	Tỷ lệ %			
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9=8/3	10	11=10-3	12
	TỔNG CỘNG (1+...+6)	191.416	45.209	23,6	87.800	45,9	191.416	100	150.460	-40.956	
1	Nguồn vốn tỉnh phân cấp theo định mức	28.600	10.827	37,9	25.400	88,8	28.600	100	31.460	2.860	Tăng 10%
2	Nguồn thu tiền sử dụng đất	98.000	34.104	34,8	51.000	52,0	98.000	100	100.000	2.000	Tăng 2,1%
3	Nguồn tỉnh hỗ trợ xây dựng phòng học	28.000	278	1,0	8.400	30,0	28.000	100	0	-28.000	BC số 185/BC-UBND ngày 14/6/2024 của UBND tỉnh
4	Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ NTM nâng cao	11.000	0	0,0	3.000	27,3	11.000	100	9.000	-2.000	Xã Tân Lợi
5	Nguồn vốn Chương trình MTQG Phát triển KT -XH vùng ĐBDTTS và miền núi	25.816	0	0,0		0,0	25.816	100	10.000	-15.816	

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 - HUYỆN ĐỒNG PHÚ

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /7/2024 của HĐND huyện Đồng Phú)

Đvt: Triệu đồng

Stt	Tên danh mục dự án, công trình	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2025	Trong đó				Ghi chú
					Nguồn vốn tỉnh phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ NTM nâng cao	Nguồn vốn CT MTQG Phát triển KTXH cùng ĐBDTTS và MN	
1	2	3	5	6=7+...+12	7	8	9	12	13
	TỔNG CỘNG (A+B+C)		63.600	150.460	31.460	100.000	9.000	10.000	
A	DANH MỤC CHUYỂN TIẾP NĂM 2024		0	105.459	29.960	75.499	0	0	Phụ lục 1
B	BỐ TRÍ VỐN THEO CƠ CẤU		1.500	1.500	1.500	0	0	0	
I	Bố trí tất toán các công trình đã quyết toán		500	500	500	0	0	0	
II	Bố trí các danh mục chuẩn bị đầu tư		1.000	1.000	1.000	0	0	0	
C	DANH MỤC ĐẦU TƯ MỚI NĂM 2025(I+II+...+VI)		62.100	43.501	0	24.501	9.000	10.000	
I	Lĩnh vực giao thông		14.900	9.000	0	9.000	0	0	
1	Xây dựng đường quy hoạch số 7, huyện Đồng Phú (Đoạn từ đường ĐT753 đến đường Đồng Phú - Bình Dương, xã Tân Lợi)	Ban QLCDA huyện	14.900	9.000	0	9.000	0	0	
II	Lĩnh vực xây dựng dân dụng		9.900	6.000	0	6.000	0	0	
1	Xây dựng mới, nâng cấp, chỉnh trang cổng, hàng rào Huyện ủy, UBND huyện, Hội trường huyện Đồng Phú	Ban QLCDA huyện	6.000	3.500	0	3.500	0	0	
2	Xây dựng Hội trường 250 chỗ UBND xã Đồng Tâm	Ban QLCDA huyện	3.900	2.500		2.500	0	0	

Stt	Tên danh mục dự án, công trình	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2025	Trong đó				Ghi chú
					Nguồn vốn tỉnh phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ NTM nâng cao	Nguồn vốn CT MTQG Phát triển KTXH cùng ĐBDTTS và MN	
1	2	3	5	6=7+...+12	7	8	9	12	13
III	Đầu tư trường học đạt chuẩn quốc gia		10.300	5.501	0	5.501	0	0	
1	Xây dựng 4 phòng học và 04 phòng chức năng và một số hạng mục phụ trợ Trường MN Tân Hòa	Ban QLCTDA huyện	9.300	4.701	0	4.701	0	0	
2	Mua sắm thiết bị 10 phòng (04 phòng phục vụ học tập và 06 phòng học) Trường MN Thuận Phú	Ban QLCTDA huyện	1.000	800	0	800	0	0	
V	Chương trình MTQG nông thôn mới		17.000	13.000	0	4.000	9.000	0	
1	Chương trình nông thôn mới nâng cao	UBND xã Tân Lợi	9.000	9.000	0	0	9.000	0	Phòng Tài chính-KH phối hợp với các Phòng: NN và PTNT, Dân Tộc và UBND các xã, TT tham mưu UBND huyện bổ sung danh mục và giao chi tiết vốn
2	Xây dựng đường BTXM các tuyến đường giao thông nông thôn các xã	UBND các xã	8.000	4.000	0	4.000	0	0	
VI	Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số		10.000	10.000	0	0	0	10.000	
1	Dự kiến đầu tư các dự án	Phòng Dân tộc	10.000	10.000	0	0	0	10.000	

DANH MỤC CHUYỂN TIẾP NĂM 2024

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /7/2024 của HĐND huyện Đồng Phú)

Stt	Tên danh mục dự án, công trình	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn đã bố trí đến năm 2024	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2025			Ghi chú
						Tổng số	Trong đó		
							Nguồn vốn tỉnh phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	
1	2	3	4	5	6	7=8+9	8	9	10
	TỔNG CỘNG			295.982	130.451	105.459	29.960	75.499	
I	Lĩnh vực giao thông, quy hoạch			192.450	77.400	54.984	4.984	50.000	
1	Xây dựng đường xuyên tâm Tân Hưng - Tân Lập	Ban QLCDA huyện	7554/QĐ-UBND ngày 29/12/2022	180.000	70.000	50.000	0	50.000	Số vốn còn thiếu 60 tỷ đồng bố trí năm 2025-2026
2	Nâng cấp láng nhựa đường từ dốc 5 tầng đi nhà văn hoá ấp 2, xã Đồng Tiến.	Ban QLCDA huyện	5062/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	8.500	5.400	3.034	3.034	0	
3	Cắm mốc khu quy hoạch 100ha xã Tân Tiến; các Khu dân cư: ấp 1, ấp 4, xã Tân Lập; khu dân cư chợ Thuận Phú	Phòng Kinh tế và HT	5081/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	3.950	2.000	1.950	1.950	0	
II	Lĩnh vực xây dựng dân dụng			62.600	28.356	34.202	9.373	24.829	
1	Xây dựng Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã, thị trấn trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025	Ban QLCDA huyện	5064/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	58.800	25.536	33.264	8.435	24.829	
2	Xây dựng nhà làm việc Một cửa và khối đoàn thể xã Đồng Tâm	Ban QLCDA huyện	5067/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	3.800	2.820	938	938	0	
III	Đầu tư trường học đạt chuẩn quốc gia			17.900	10.795	7.691	7.021	670	
1	Mua sắm thiết bị 10 phòng chức năng và bộ môn Trường THCS Tân Lập	Ban QLCDA huyện	5071/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	3.200	3.165	670	0	670	

Stt	Tên danh mục dự án, công trình	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn đã bố trí đến năm 2024	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2025			Ghi chú
						Tổng số	Trong đó		
							Nguồn vốn tỉnh phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	
1	2	3	4	5	6	7=8+9	8	9	10
2	Xây dựng Trường PT DTNT và THCS Đồng Phú đạt chuẩn quốc gia (Hạng mục: nhà tập đa năng; Xây dựng nhà văn hóa; trang thiết bị:...)	Ban QLCDA huyện	5072/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	8.400	4.030	4.352	4.352	0	
3	Xây dựng nhà thi đấu đa năng và mua sắm thiết bị các phòng chức năng Trường TH và THCS Tân Hòa	Ban QLCDA huyện	5073/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	6.300	3.600	2.669	2.669	0	
IV	Chương trình MTQG nông thôn mới			23.032	13.900	8.582	8.582	0	
1	Xây dựng 04 phòng chức năng điểm chính, 01 phòng học điểm lẻ, các hạng mục phụ trợ và mua sắm thiết bị các phòng chức năng Trường MN Tân Phước	Ban QLCDA huyện	5074/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	8.300	5.000	3.182	3.182	0	
2	Nâng cấp láng nhựa Đường Cây Điệp – Nam Đô (từ đường Lam Sơn - Tân Phước đến điểm trường tiểu học ấp Nam Đô)	Ban QLCDA huyện	5075/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	6.500	3.500	2.921	2.921	0	
3	Xây dựng nhà thi đấu đa năng, nhà xe và mua sắm thiết bị các phòng chức năng Trường TH Đồng Tiến	Ban QLCDA huyện	5076/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	7.200	4.500	2.443	2.443	0	
4	Xây dựng, nâng cấp các hạng mục trên địa bàn xã Thuận Phú và xã Thuận Lợi	Ban QLCDA huyện	5077/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	1.032	900	36	36	0	